

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18-9-2023
Về việc “Ly hôn, tranh chấp
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hưng Bính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Tuấn Anh

Ông Nguyễn Như Nhân

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhật Hạ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, số A T, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 21/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; trú tại: Thôn C, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Bị đơn: Anh FOO CHIN CHAI; địa chỉ: 10 TAMAN DESA AMAN FASA2 JALAN JENUN GUAR CHEMPEDAK 08800, GURUN KEDAH, MALAYSIA. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ khác thì chị Nguyễn Thị L trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Foo C Chai quen nhau khoảng 03 tuần tại Malaysia thì quyết định kết hôn được Cơ quan đăng ký quốc gia khu vực YAN cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/7/2008. Vợ chồng sống hạnh phúc được 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn, do anh Foo C Chai bệnh nặng không còn chăm lo được cho vợ con. Vợ chồng sống ly thân sáu năm nay nên chị L thấy tình cảm vợ chồng

giữa chị và anh F Chin Chai không còn, khả năng đoàn tụ là rất khó, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị có nguyện vọng được ly hôn với anh Foo Chin C1.

Về con chung: Chị L khai rằng giữa chị và anh Foo C Chai có 01 (một) con chung là cháu Foo Wan N, sinh ngày 22/02/2012 hiện tại đang sống với chị L. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được nuôi cháu Foo W Ning đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh F Chin Chai cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị L khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Foo Chin C1: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi Thông báo về việc thụ lý vụ án; Công văn yêu cầu anh trả lời một số vấn đề cần thiết liên quan đến yêu cầu khởi kiện của chị L. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhận được thư trả lời của anh F Chin Chai với nội dung: Anh Foo Chin C1 đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Anh Foo Chin C1 xác nhận giữa anh và chị L có 01 (một) con chung là Foo Wan N, sinh ngày 22/02/2012 hiện tại đang sống với chị L. Khi ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành. Anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Foo Chin C1 xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lý do sức khỏe nên anh không thể về Việt Nam để tham gia tố tụng được nên anh đề nghị Tòa án xét xử ly hôn vắng mặt anh.

Tại biên bản lấy ý kiến ngày 24/4/2023, cháu Foo W Ning có nguyện vọng sống với mẹ đến khi trưởng thành.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về kiểm sát tuân theo pháp luật về tố tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến như sau: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đều tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì cần kiến nghị để khắc phục.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Foo Chin C1.

Về con chung: Giao con chung là Foo Wan N, sinh ngày 22/02/2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Foo C Chai không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Foo Chin C1 đều xác nhận không có và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và qua thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu xin ly hôn, tranh chấp nuôi con với anh Foo Chin C1, hiện đang trú tại Malaysia nên quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Foo Chin C1 có đơn xin xét xử vắng mặt, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã thể hiện được ý chí của anh F Chin Chai về việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử vắng mặt anh Foo C Chai theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị L và anh Foo C Chai kết hôn hợp pháp được Cơ quan đăng ký quốc gia khu vực YAN cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 09/7/2008. Vợ chồng sống hạnh phúc được 10 năm thì xảy ra mâu thuẫn, do anh Foo C Chai bệnh nặng không còn chăm lo được cho vợ con. Vợ chồng đã sống ly thân sáu năm nay. Chị L thấy rằng khoảng cách địa lý xa xôi, không có điều kiện quan tâm, chăm sóc nhau, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được và việc chị L xin ly hôn anh Foo Chin C1 cũng đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận cho chị L ly hôn với anh F Chin Chai là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Foo C Chai có 01 (một) con chung là Foo Wan N, sinh ngày 22/02/2012. Nay ly hôn, chị L có nguyện vọng nuôi con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu anh Foo Chin C1 cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại, cháu Foo Wan N đang sống cùng chị L, việc chị L có nguyện vọng nuôi con khi ly hôn thì anh Foo Chin C1 cũng đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay cháu Foo W Ning đang sống cùng chị L và có mong muốn được sống cùng mẹ nên việc giao cháu F Wan Ning cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp pháp luật và điều kiện thực tế.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn bằng vụ án khác theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh F Chin Chai đều xác định không có và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 107; khoản 2 Điều 123; Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBNVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Foo Chin C1.

2. Về con chung: Giao cháu Foo Wan N, sinh ngày 22/02/2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Anh Foo C Chai không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn bằng vụ án khác theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh F Chin Chai đều xác định không có và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng, trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số: AA/2021/0000323 ngày 07/4/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị L có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và nh F1 Chin Chai ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT-Huế;
- UBND tỉnh TT-Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hưng Bính

